

LUẬN A TỲ ĐẠT MA THỨC THÂN TÚC

QUYỂN 5

Uẩn Thú 3: NHÂN DUYÊN, Phần 2

Có mươi loại tâm:

- Nghĩa là ở cõi Dục có:

1. Tâm thiện.
2. Tâm bất thiện.
3. Tâm hữu phú vô ký.
4. Tâm vô phú vô ký.

- Ở cõi Sắc có:

1. Tâm thiện.
2. Tâm hữu phú vô ký.
3. Tâm vô phú vô ký.

- Ở cõi Vô sắc có:

1. Tâm thiện.
2. Tâm hữu phú vô ký.
3. Tâm vô phú vô ký.

Các tâm thiện ở cõi Dục nếu Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân chăng?

Nếu do đã đoạn làm nhân thì Thể của nó đã đoạn chăng? Cho đến ở cõi Vô sắc có tâm vô phú vô ký, nếu Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân chăng?

Đúng thế.

Nếu do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn chăng?

Các tâm thiện cõi Dục, nếu Thể của nó đã đoạn là do đã đoạn làm nhân chăng?

Đúng thế.

Giả sử do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó thành đã đoạn chăng?

Đúng thế.

Các tâm bất thiện, nếu Thể của nó đã đoạn thì do đã đoạn làm nhân chăng?

Hoặc là Thể của nó đã đoạn là do đã đoạn làm nhân, hoặc là Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân chăng?

Thể của nó đã đoạn là do đã đoạn làm nhân, là do chưa lìa được tham ở cõi Dục, Tập trí đã sinh mà Diệt trí chưa sinh. Do thấy Khổ và Tập mà đoạn trừ tâm bất thiện. Diệt trí đã sinh mà Đạo trí chưa sinh, thấy rõ Khổ - Tập - Diệt mà đoạn trừ tâm bất thiện. Nếu thấy toàn vẹn đệ tử và Đức Thế Tôn, nhưng chưa lìa được các tham ở cõi Dục, do thấy mà đoạn trừ tâm bất thiện. Đã lìa bỏ được các tham cõi Dục, nhưng chưa lìa được các tham ở cõi Sắc, và các tâm bất thiện. Đã lìa được các tham ở cõi Sắc, nhưng chưa lìa được các tham ở cõi Vô sắc và các tâm bất thiện. Đã lìa được các tham ở cõi Vô sắc và các tâm bất thiện. Đó gọi là Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân.

Thể của nó đã đoạn là do đã đoạn làm nhân và do chưa đoạn làm nhân.

Nghĩa là chưa lìa được tham cõi Dục, Khổ trí đã sinh mà Tập trí chưa sinh, do thấy Khổ mà đoạn trừ các tâm bất thiện.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Dục do thấy Tập mà đoạn trừ các tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Đó là Thể đã đoạn do đã đoạn làm nhân và do chưa đoạn làm nhân.

Nếu do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó cũng đã đoạn chăng? Hoặc là do đã đoạn làm nhân mà thể của nó đã đoạn, hoặc do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn, hoặc do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó chưa đoạn chăng?

Do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn.

Nghĩa là do chưa lìa bỏ được các tham cõi Dục, khi Tập trí đã sinh mà Diệt trí chưa sinh, thấy Khổ và Tập mà đoạn các tâm bất thiện. Khi đó Tập trí đã sinh mà Đạo trí chưa sinh, thấy Khổ - Tập - Diệt mà đoạn trừ các tâm bất thiện. Nếu thấy đệ tử tròn vẹn của Đức Thế Tôn, nhưng họ chưa lìa bỏ các tham ở cõi Dục thì do thấy mà đoạn trừ các tâm bất thiện, đã lìa bỏ các tham cõi Dục nhưng chưa lìa bỏ được các tham ở cõi Sắc và các tâm bất thiện, đã lìa bỏ được các tham ở cõi Sắc nhưng chưa lìa bỏ được các tham ở cõi Vô sắc và các tâm bất thiện, đã lìa bỏ được các tham ở cõi Vô sắc và các tâm bất thiện... Đó gọi là do đã đoạn làm

nhân mà thể của nó đã đoạn.

Do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn, là chưa lìa bỏ được các tham cõi Dục, khi Khổ trí đã sinh mà Tập trí chưa sinh, do thấy rõ Khổ mà đoạn trừ các tâm bất thiện.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Dục do thấy Tập mà đoạn trừ các tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Đó gọi là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn.

Do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó chưa đoạn.

Nghĩa là chưa lìa bỏ được các tham ở cõi Dục, khi ấy Khổ trí đã sinh và Tập trí chưa sinh, thấy rõ Tập- Diệt - Đạo và tu pháp đoạn trừ các tâm bất thiện.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Dục do thấy Khổ mà đoạn trừ các tùy miên biến hành và các pháp nó tương ứng. Khi ấy Tập trí đã sinh mà Diệt trí chưa sinh, thấy rõ Tập - Diệt - Đạo mà tu pháp đoạn trừ các tâm bất thiện.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Dục có các thứ tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Khi đó Diệt trí đã sinh mà Đạo trí chưa sinh, do thấy Đạo mà tu pháp đoạn trừ các tâm bất thiện.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đầy đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Dục có các thứ tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Nếu thấy đệ tử tròn vẹn của Đức Thế Tôn, nhưng họ chưa lìa bỏ hết các tham dục ở cõi Dục, thì do Tu mà đoạn trừ các tâm bất thiện.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Dục có các thứ tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Đó gọi là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó chưa đoạn.

Các tâm hữu phú vô ký ở cõi Dục, nếu Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân chẳng?

Hoặc là Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân, hoặc là Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân và do chưa đoạn làm nhân.

Thể của nó đã đoạn là do đã đoạn làm nhân, là chưa lìa được các tham ở cõi Dục. Khi đó Tập trí đã sinh mà Diệt trí chưa sinh, nên vẫn còn tâm hữu phú vô ký ở cõi Dục. Khi ấy Diệt trí đã sinh mà Đạo trí chưa sinh nên vẫn còn có tâm hữu phú vô ký thuộc cõi Dục. Nếu thấy đệ tử tròn vẹn của Đức Thế Tôn, mà họ chưa lìa được các tham ở cõi Dục, thì ở cõi Dục vẫn còn tâm hữu phú vô ký. Đã lìa được các tham ở cõi Dục nhưng chưa lìa được các tham ở cõi Sắc, thì vẫn còn các tâm hữu phú vô ký ở cõi Dục.

Đã lìa được các tham ở cõi Sắc nhưng chưa lìa được các tham ở cõi Vô sắc, thì hãy còn các tâm hữu phú vô ký thuộc cõi Dục. Đã lìa được các tham ở cõi Vô sắc nhưng hãy còn các tâm hữu phú vô ký thuộc cõi Dục. Đó gọi là Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân.

Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân và do chưa đoạn làm nhân, là chưa, lìa được các tham cõi Dục, Khổ trí đã sinh mà Tập trí chưa sinh, nên hãy còn các tâm hữu phú vô ký thuộc cõi Dục, và do thấy Khổ mà đoạn trừ.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Dục thấy Tập nên đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Đó gọi là Thể đã đoạn do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân.

Nếu do đã đoạn làm nhân thì Thể của nó là đã đoạn chăng?

Đúng thế.

Tâm vô phú vô ký, ở các cõi Dục nếu Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân chăng?

Đúng thế.

Nếu do đã đoạn làm nhân thì Thể của nó cũng đã đoạn chăng?

Nghĩa là trừ các thứ tùy miên đã chiêu cảm quả dị thực, còn các tâm vô phú vô ký ở cõi Dục khác, thì do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó cũng đã đoạn chăng?

Đáp: Đúng thế.

Các tùy miên đã chiêu cảm các tâm dị thực, hoặc do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó là đã đoạn, hoặc do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó là chưa đoạn.

Do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn, là lìa được tham cõi Dục, nhưng chưa lìa được tham cõi Sắc, và có các tùy miên đã chiêu

cảm các tâm dị thực.

Đã lìa được tham ở cõi Sắc nhưng chưa lìa được tham ở cõi Vô sắc, thì vẫn còn các thứ tùy miên đã chiêu cảm các tâm dị thực. Đã lìa được tham của cõi Vô sắc, nhưng vẫn còn có các thứ tùy miên đã chiêu cảm các tâm dị thực. Đó gọi là do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó là đã đoạn.

Do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó chưa đoạn, là chưa lìa được tham ở cõi Dục, khi Khổ trí đã sinh mà Tập trí chưa sinh, do thấy Khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên đã chiêu cảm các tâm dị thực.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đầy đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là do thấy Khổ mà đoạn trừ các tùy miên, có thể chiêu cảm các tâm dị thực như thế, Tập trí đã sinh mà Diệt trí chưa sinh, do thấy Khổ- Tập mà đoạn trừ các tùy miên đã chiêu cảm các tâm dị thực.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là thấy rõ Khổ - Tập mà đoạn trừ các tùy miên, có thể chiêu cảm các tâm dị thực như thế, Diệt trí đã sinh mà Đạo trí chưa sinh, thấy rõ Khổ-Tập -Diệt mà đoạn trừ các thứ tùy miên, đã chiêu cảm các tâm dị thụ.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng. Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là thấy rõ Khổ-Tập-Diệt mà đoạn trừ các tùy miên, có thể chiêu cảm các tâm dị thực như thế.

Nếu thấy đệ tử tròn vẹn của Đức Thế Tôn, nhưng họ chưa lìa được các tham cõi Dục, thì họ thấy mà đoạn trừ các thứ tùy miên đã chiêu cảm các tâm dị thực.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là thấy rõ chỗ đoạn trừ các tùy miên, có thể chiêu cảm các tâm dị thực như thế. Đó gọi là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó chưa đoạn.

Các tâm thiện ở cõi Sắc, nếu Thể của nó đã đoạn là do đã đoạn làm nhân chăng?

Đúng thế.

Giả sử do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó là đã đoạn chăng?

Đúng thế.

Các tâm hữu phú vô ký thuộc cõi Sắc, nếu Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân chăng?

Hoặc là Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân, hoặc là Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân và do chưa đoạn làm nhân.

Thể của nó đã đoạn là do đã đoạn làm nhân, là chưa lìa được tham ở cõi Sắc, Tập loại trí đã sinh mà Diệt loại trí chưa sinh. Ở các cõi Sắc thấy rõ Khổ Tập mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký. Diệt loại trí đã sinh mà Đạo loại trí chưa sinh. Ở các cõi Sắc thấy rõ Khổ Tập Diệt mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký. Hoặc thấy đệ tử tròn vẹn của Đức Thế Tôn, nhưng họ chưa lìa được các tham cõi Sắc, thì ở cõi Sắc do thấy mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Đã lìa được tham cõi Sắc nhưng chưa lìa được tham ở cõi Vô sắc, thì vẫn còn tâm hữu phú vô ký thuộc các cõi Sắc. Đã lìa được các tham ở cõi Vô sắc, thì vẫn còn tâm hữu phú vô ký thuộc các cõi Sắc. Đó gọi là Thể đã đoạn do đã đoạn làm nhân.

Thể của nó đã đoạn là do đã đoạn làm nhân và do chưa đoạn làm nhân, là chưa lìa bỏ được các tham ở cõi Sắc, Khổ loại trí đã sinh mà Tập loại trí chưa sinh. Ở cõi Sắc do thấy rõ Khổ mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Sắc thấy Tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Đó gọi là Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân.

Hỏi: Giả sử do đã đoạn làm nhân thì Thể là đã đoạn chăng?

Đáp: Hoặc do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó là đã đoạn, hoặc do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà thể của nó là đã đoạn, hoặc do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó chưa đoạn.

Do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn, là chưa lìa bỏ các tham cõi Sắc, Tập loại trí đã sinh mà Diệt loại trí chưa sinh, ở cõi Sắc do thấy rõ Khổ Tập mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký. Diệt loại trí đã sinh mà Đạo loại trí chưa sinh, ở cõi Sắc thấy rõ Khổ - Tập - Diệt mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký. Hoặc thấy đệ tử vẹn toàn của Đức Thế Tôn, nhưng họ chưa lìa được các tham ở cõi Sắc, thì ở cõi Sắc do thấy mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Đã lìa các tham cõi Sắc nhưng chưa lìa được các tham ở cõi Vô sắc, vẫn còn tâm hữu phú vô ký thuộc cõi Sắc. Đã lìa được các tham cõi

Vô sắc, thì vẫn còn tâm hữu phú vô ký thuộc các cõi Sắc. Đó là do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó là đã đoạn.

Do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn, là chưa lìa bỏ được tham ở cõi Sắc, Khổ loại trí đã sinh và Tập loại trí chưa sinh, ở cõi Sắc thấy Khổ mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Sắc do thấy Tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành và các pháp nó tương ứng. Đó là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà thể đã đoạn.

Do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó chưa đoạn, là chưa lìa được các tham cõi Sắc, Khổ loại trí đã sinh mà Tập loại trí chưa sinh. Ở cõi Sắc thấy rõ Tập- Diệt- Đạo và do Tu mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Sắc do thấy Khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Tập loại trí đã sinh và Diệt loại trí chưa sinh, ở các cõi Sắc thấy rõ Diệt- Đạo và do Tu mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là có các tùy miên biến hành ở cõi Sắc và các pháp nó tương ứng. Diệt loại trí đã sinh và Đạo loại trí chưa sinh, ở cõi Sắc do thấy Đạo và tu mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là có các thứ tùy miên biến hành ở cõi Sắc và các pháp nó tương ứng. Hoặc thấy đệ tử trọn vẹn của Đức Thế Tôn, nhưng họ chưa lìa bỏ được các tham cõi Sắc. Ở cõi Sắc mà tu pháp đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là có các thứ tùy miên biến hành ở cõi Sắc và các pháp nó tương ứng. Đó gọi là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó là chưa đoạn.

Có các tâm vô phú vô ký thuộc cõi Sắc, nếu Thể của nó đã đoạn

là do đã đoạn làm nhân chăng?

Đúng thế.

Nếu do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó là đã đoạn chăng

Đúng thế.

Có các tâm thiện ở cõi Vô sắc, hoặc Thể của nó đã đoạn là do đã
đoạn làm nhân chăng Đúng thế.

Nếu do đã đoạn làm nhân thì Thể của nó đã đoạn chăng?

Đúng thế.

Các tâm hữu phú vô ký thuộc cõi Vô sắc, nếu Thể của nó đã đoạn
là do đã đoạn làm nhân chăng?

Hoặc là Thể đã đoạn là do đã đoạn làm nhân, hoặc là Thể của nó
đã đoạn là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân.

Thể của nó là đã đoạn là do đã đoạn làm nhân.

Nghĩa là Tập loại trí đã sinh mà Diệt loại trí chưa sinh, ở các cõi
Vô sắc thấy rõ Khổ - Tập mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký. Diệt loại
trí đã sinh mà Đạo loại trí chưa sinh, ở cõi Vô sắc thấy rõ Khổ - Tập
- Diệt mà đoạn trừ các tâm vô phú vô ký. Hoặc thấy đệ tử toàn vẹn của
Đức Thế Tôn, nhưng họ chưa lìa bỏ được các tham cõi Vô sắc, thì ở cõi
Vô sắc do thấy mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Đã lìa bỏ được các tham cõi Vô sắc nhưng vẫn còn tâm hữu phú
vô ký thuộc các cõi Vô sắc. Đó gọi là Thể đã đoạn là do đã đoạn làm
nhân.

Thể của nó đã đoạn là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm
nhân, là Khổ loại trí đã sinh mà Tập loại trí chưa sinh, ở các cõi Vô sắc
do thấy Khổ mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương
ứng.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Vô sắc do thấy Tập mà
đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Đó
gọi là Thể đã đoạn do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân.

Nếu do đã đoạn làm nhân thì Thể của nó đã đoạn chăng?

Hoặc do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn, hoặc do đã
đoạn làm nhân và do chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó là đã đoạn,
hoặc là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó
chưa đoạn.

Do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn, là Tập loại trí đã
sinh mà Diệt loại trí chưa sinh, ở cõi Vô sắc thấy rõ Khổ - Tập mà đoạn
trừ tâm hữu phú vô ký.

Khi ấy Diệt loại trí đã sinh và Đạo loại trí chưa sinh, ở các cõi Vô sắc thấy rõ Khổ - Tập - Diệt mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký. Hoặc thấy đệ tử vẹn toàn của Đức Thế Tôn, nhưng họ chưa lìa bỏ được các tham cõi Sắc, thì ở cõi Vô sắc do thấy mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Đã lìa bỏ được các tham cõi Vô sắc, vẫn còn các tâm hữu phú vô ký thuộc cõi Vô sắc. Đó gọi là do đã đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn.

Do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó đã đoạn, là Khổ loại trí đã sinh mà Tập loại trí chưa sinh, ở cõi Vô sắc do thấy Khổ mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Vô sắc thấy Tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Đó gọi là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó là đã đoạn.

Do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó chưa đoạn, là Khổ loại trí đã sinh còn Tập loại trí chưa sinh, ở cõi Vô sắc thấy rõ Tập - Diệt - Đạo và do Tu mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là không có các pháp tương ứng nào cả.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Vô sắc do thấy Khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành và các pháp tương ứng. Tập loại trí đã sinh mà Diệt loại trí chưa sinh. Ở các cõi Vô sắc thấy rõ Diệt - Đạo do Tu mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Vô sắc có các thứ tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Diệt loại trí đã sinh và Đạo loại trí chưa sinh. Ở các cõi Vô sắc thấy Đạo do Tu mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là ở cõi Vô sắc có các tùy miên biến hành và các pháp tương ứng với nó. Nếu thấy đệ tử vẹn toàn của Đức Thế Tôn, nhưng họ chưa lìa bỏ được các tham ở cõi Vô sắc, thì ở các cõi Vô sắc do Tu mà đoạn trừ các tâm hữu phú vô ký.

Nhân chưa đoạn là sao? Nghĩa là ở đây đều có đủ các pháp tương ứng.

Nhân đã đoạn là sao? Nghĩa là các thứ tùy miên biến hành ở cõi Vô sắc và các pháp tương ứng với nó. Đó gọi là do đã đoạn làm nhân và chưa đoạn làm nhân mà Thể của nó là chưa đoạn.

Các tâm vô phú vô ký thuộc các cõi Vô sắc, nếu Thể của nó đã đoạn là do đã đoạn làm nhân chăng?

Đúng thế.

Nếu do đã đoạn làm nhân thì Thể của nó là đã đoạn chăng?

Đúng như thế.

Có mười lăm thứ tâm: Nghĩa là ở cõi Dục có năm tâm, cõi Sắc có năm tâm và cõi Vô sắc có năm tâm. Như thế là có mười lăm tâm, hoặc ở quá khứ, hoặc vị lai hoặc hiện tại.

Thế nào là cõi Dục có năm tâm?

Nghĩa là ở cõi Dục do tâm thấy Khổ mà đoạn trừ, do tâm thấy Tập- Diệt- Đạo và do Tu mà đoạn trừ.

Như ở cõi Dục, cõi Sắc và Vô sắc cũng như thế.

Ở cõi Dục quá khứ do tâm thấy Khổ mà đoạn trừ, có các thứ tùy miên đối với tâm này, nếu có chỗ tùy tăng thì cũng làm nhân chăng?

Giả như đã làm nhân thì cũng có tùy tăng chăng? Cho đến ở cõi Vô sắc vào quá khứ do Tu mà đoạn trừ tâm, có các thứ tùy miên đối với tâm này, nếu có chỗ tùy tăng thì cũng làm nhân chăng? Giả sử làm nhân mà cũng là tùy tăng chăng?

Vào quá khứ, ở cõi Dục thấy Khổ mà đoạn trừ tâm, có các thứ tùy miên, đối với tâm này hoặc vừa là tùy tăng mà cũng làm nhân chăng? Hoặc là có thể làm nhân nhưng không phải tùy tăng, hoặc là tùy tăng nhưng không thể làm nhân, hoặc là có thể làm nhân mà cũng là tùy tăng, hoặc là không thể làm nhân mà cũng không phải là tùy tăng?

Và như có thể làm nhân mà lại không phải là tùy tăng, là các thứ tùy miên ở trước tâm này, có đồng loại biến hành, tức là các thứ tùy miên đó hoặc là không duyên vào đây, hoặc có duyên mà đã dứt và các thứ tùy miên tương ứng này đã dứt.

Đó là sự tùy tăng nhưng không có thể làm nhân, là các thứ tùy miên ở sau tâm này, có đồng loại biến hành, tức là các thứ tùy miên đó duyên vào đây mà chưa dứt.

Cũng có thể làm nhân mà cũng là tùy tăng. Nghĩa là các thứ tùy miên ở trước tâm này đồng loại với biến hành, tức là những tùy miên đó còn duyên vào đây chưa dứt và các thứ tương ứng với tùy miên này

cũng chưa dứt.

Không thể làm nhân cũng không phải là tùy tăng. Nghĩa là các thứ tùy miên ở sau tâm này đồng loại với biến hành, tức là những tùy miên đó hoặc không duyên vào đây, hoặc nếu có duyên thì đã dứt rồi, hoặc duyên nơi khác, hoặc khác tùy miên, hoặc không đồng loại với tùy miên biến hành.

Cũng như thấy Khổ mà đoạn trừ tâm ở cõi Dục quá khứ, thấy Khổ mà đoạn trừ tâm ở cõi Dục vào vị lai cũng vậy.

Còn đối với hiện tại, ở cõi Dục thấy Khổ mà đoạn trừ tâm, thì có các thứ tùy miên đối với tâm này hoặc là sự tùy tăng mà cũng làm nhân chăng?

Hoặc nó có thể làm nhân mà không phải là tùy tăng, hoặc là tùy tăng mà không có thể làm nhân, hoặc là có thể làm nhân mà cũng là tùy tăng, hoặc là không có thể làm nhân mà cũng không phải là tùy tăng.

Vả lại như có thể làm nhân mà không phải là tùy tăng. Nghĩa là các thứ tùy miên ở trước tâm này, đồng loại với biến hành, tức là những tùy miên đó hoặc không duyên vào đây hoặc có duyên mà đã dứt.

Là sự tùy tăng mà không thể làm nhân, tức là các thứ tùy miên ở sau tâm này đồng loại với biến hành, tức là các tùy miên đó duyên vào đây chưa dứt.

Cũng có thể làm nhân mà cũng là tùy tăng, tức là các thứ tùy miên ở trước tâm này đồng loại với biến hành, tức là những tùy miên đó duyên vào đây chưa dứt và các thứ tùy miên tương ứng này chưa dứt.

Không thể làm nhân cũng không phải là tùy tăng. Nghĩa là các thứ tùy miên ở sau tâm này đồng loại với biến hành, tức là các thứ tùy miên đó hoặc là không duyên vào đây, hoặc có duyên mà đã dứt, hoặc duyên nơi khác, hoặc khác tùy miên, hoặc là tùy miên không đồng loại với biến hành.

Cũng như thấy Khổ mà đoạn trừ tâm, thì thấy Tập - Diệt - Đạo và tu pháp mà đoạn trừ tâm ô nhiễm cũng vậy.

Đối với quá khứ, ở cõi Dục mà tu pháp đoạn trừ tâm không ô nhiễm, có các thứ tùy miên đối với tâm này hoặc là sự tùy tăng mà cũng làm nhân chăng?

Nghĩa là trừ các thứ tùy miên đã chiêu cảm quả dị thực, còn lại các thứ tu pháp mà đoạn trừ tâm không ô nhiễm ở cõi Dục vào quá khứ, có những thứ tùy miên đối với tâm này hoặc là tùy tăng thì không làm nhân.

Hoặc đối với tâm này cũng có thể làm nhân tức là không phải là

tùy miên cũng không phải là tùy tăng.

Còn đối với các thứ tùy miên đã chiêu cảm tâm dị thực thì hoặc là có thể làm nhân mà không phải là tùy tăng, hoặc là tùy tăng mà không thể làm nhân, hoặc là có thể làm nhân mà cũng là tùy tăng, hoặc là không thể làm nhân mà cũng không phải là tùy tăng.

Và như có thể làm nhân mà không phải là tùy tăng. Nghĩa là các thứ tùy miên làm nhân, có thể chiêu cảm tâm dị thực này, tức các tùy miên đó hoặc là không duyên vào đây, hoặc có duyên mà đã dứt.

Là sự tùy tăng mà không phải làm nhân, là các tùy miên không làm nhân chiêu cảm tâm dị thực này, tức là các tùy miên đã duyên vào đây chưa dứt.

Cũng có thể làm nhân mà cũng là sự tùy tăng. Nghĩa là các thứ tùy miên làm nhân có thể chiêu cảm tâm dị thực này, tức là các tùy miên đó vẫn còn duyên vào đây chưa dứt.

Không thể làm nhân cũng không phải là tùy tăng. Nghĩa là các thứ tùy miên không làm nhân chiêu cảm tâm dị thực này. Tức là các tùy miên đó hoặc không duyên vào đây, hoặc có duyên mà đã dứt, hoặc duyên nơi khác, hoặc khác tùy miên, hoặc là tùy miên không đồng loại với biến hành.

Cũng như quá khứ, các thứ thuộc vị lai- hiện tại cũng y như thế.

Cũng như cõi Dục, các cõi Sắc và Vô sắc cũng giống như vậy. Ở đây có điều khác nhau là tâm ở cõi Sắc và tâm ở cõi Vô sắc thì không nên nói là có tùy miên dị thực.

- Có mười lăm thứ tâm: Tức là ở Dục giới có năm tâm, Sắc giới có năm tâm và ở Vô sắc giới có năm tâm. Như thế là mười lăm tâm, hoặc ở quá khứ, hoặc vị lai hay hiện tại.

Thế nào là cõi Dục có năm tâm?

Nghĩa là ở cõi Dục do tâm thấy Khổ mà đoạn, tâm thấy Tập - Diệt - Đạo và tu mà đoạn.

Cũng như ở cõi Dục, cõi Sắc và Vô sắc cũng vậy. Đối với cõi Dục ở quá khứ, do tâm thấy Khổ mà đoạn trừ, có các thứ tùy miên đối với tâm này hoặc không phải là tùy tăng mà cũng không làm nhân chăng? Hoặc không thể làm nhân mà cũng không phải là tùy tăng chăng?

Cho đến đối với cõi Vô sắc ở hiện tại mà tu pháp đoạn trừ tâm, chỉ có các thứ tùy miên đối với tâm này hoặc không phải là tùy tăng cũng không làm nhân chăng? Hoặc không làm nhân mà cũng không phải là tùy tăng chăng?

Đối với cõi Dục ở quá khứ do tâm thấy Khổ mà đoạn, có các thứ

tùy miên đối với tâm này hoặc không phải tùy tăng mà cũng không làm nhân chẳng? Hoặc không làm nhân mà đều là tùy tăng, hoặc không là tùy tăng mà đều làm nhân, hoặc không làm nhân cũng không phải là tùy tăng, hoặc đều làm nhân và đều là tùy tăng.

Nếu không làm nhân mà đều là tùy tăng, là các thứ tùy miên ở sau tâm này đồng loại với biến hành, tức là các thứ tùy miên đó vẫn còn duyên vào đây chưa dứt

Không phải là tùy tăng mà đều làm nhân, tức là các thứ tùy miên ở trước tâm này đồng loại với biến hành, tức là các thứ tùy miên đó hoặc không duyên vào đây, hoặc có duyên mà đã dứt và các thứ tùy miên tương ứng này cũng đã dứt.

Không thể làm nhân cũng không phải là tùy tăng, là các thứ tùy miên ở sau tâm này đồng loại với biến hành, tức là các thứ tùy miên đó không duyên vào đây, hoặc có duyên mà đã dứt, hoặc duyên nơi khác, hoặc khác tùy miên, hoặc là tùy miên không đồng loại với biến hành.

Đều làm nhân và đều là tùy tăng, là các thứ tùy miên ở trước tâm này đồng loại với biến hành, tức là các tùy miên đó duyên vào đây chưa dứt và các thứ tùy miên tương ứng này chưa dứt.

Cũng như ở cõi Dục quá khứ do tâm thấy Khổ mà đoạn, thì vị lai cũng vậy.

Đối với cõi Dục thời hiện tại do tâm thấy Khổ mà đoạn, có các thứ tùy miên đối với tâm này hoặc không phải là tùy tăng mà cũng không thể làm nhân chẳng? Hoặc không làm nhân mà đều là tùy tăng, hoặc không phải tùy tăng mà đều làm nhân, hoặc không làm nhân cũng không phải tùy tăng, hoặc đều làm nhân và đều là tùy tăng chẳng?

Và như không làm nhân mà đều là tùy tăng, là các thứ tùy miên ở sau tâm này đồng loại với biến hành, tức là các thứ tùy miên đó duyên vào đây chưa dứt.

Không phải là tùy tăng mà đều làm nhân, là các thứ tùy miên ở trước tâm này đồng loại với biến hành, tức là các thứ tùy miên đó hoặc không duyên vào đây, hoặc có duyên nhưng đã dứt.

Không thể làm nhân cũng không phải là tùy tăng, là các thứ tùy miên ở sau tâm này đồng loại với biến hành, tức là các thứ tùy miên này hoặc không duyên vào đây, hoặc có duyên mà đã dứt, hoặc duyên nơi khác, hoặc khác tùy miên, hoặc là tùy miên không đồng loại với biến hành.

Đều làm nhân cũng đều là tùy tăng, là các thứ tùy miên ở trước tâm này đồng loại với biến hành, tức là các thứ tùy miên đó hoặc duyên

vào đây chưa dứt và các thứ tùy miên tương ứng này chưa dứt.

Như thấy Khổ mà đoạn tâm, thấy Tập-Diệt-Đạo và do Tu mà đoạn tâm ô nhiễm cũng vậy.

Đối với cõi Dục ở quá khứ do Tu mà đoạn trừ tâm không ô nhiễm, có các thứ tùy miên đối với tâm này hoặc không phải là tùy tăng mà cũng không làm nhân chăng?

Nghĩa là trừ ra các thứ tùy miên đã chiêu cảm đến quả dị thực, đối với các cõi Dục khác do Tu mà đoạn trừ tâm không ô nhiễm, các thứ tùy miên đối với tâm này hoặc không phải tùy tăng mà cũng không làm nhân. Hoặc không làm nhân nhưng đều là tùy tăng, là các thứ tùy miên đó duyên vào đây chưa dứt, hoặc các thứ tùy miên đó đã chiêu cảm đến quả dị thực.

Hoặc không làm nhân mà đều là tùy tăng, hoặc không phải tùy tăng mà đều làm nhân, hoặc không làm nhân cũng không phải tùy tăng, hoặc đều làm nhân và đều là tùy tăng.

Không thể làm nhân mà đều là tùy tăng, là các thứ tùy miên không làm nhân chiêu cảm cái tâm dị thực này, tức là các thứ tùy miên đó còn duyên vào đây chưa dứt

Không phải là tùy tăng mà đều làm nhân, là các thứ tùy miên làm nhân có thể chiêu cảm tâm dị thực này. Tức là các thứ tùy miên đó hoặc là không duyên vào đây, hoặc có duyên mà đã dứt.

Không thể làm nhân cũng không phải tùy tăng, là các thứ tùy miên không làm nhân chiêu cảm tâm dị thực này. Tức là các tùy miên đó hoặc không duyên vào đây, hoặc có duyên nhưng đã dứt, hoặc duyên nơi khác, hoặc khác tùy miên, hoặc là tùy miên không đồng loại với biến hành.

Đều làm nhân và đều là tùy tăng, là các thứ tùy miên có thể làm nhân chiêu cảm tâm dị thực này, tức là các tùy miên đó duyên vào đây chưa dứt.

Cũng như cõi Dục ở quá khứ do Tu mà đoạn trừ tâm không ô nhiễm, vị lai và hiện tại cũng thế.

Cũng như tâm ở cõi Dục, các tâm ở cõi Sắc và Vô sắc cũng thế. Trong này có điều sai khác là tâm ở cõi Sắc và ở cõi Vô sắc thì không nên nói là có tùy miên dị thực.

- Có sáu thức thân: Đó là các thức: Nhã, nhĩ, tỳ, thiệt, thân và ý. Sáu thức như thế hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc hữu phú vô ký, hoặc vô phú vô ký.

Đối với nhã thức thiện thì có kiết, có phược, có tùy miên và tùy

phiền não triền triỀn (sự ràng buộc của tùy phiền não triỀn). Như thế thì có bao nhiêu thứ đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, có bao nhiêu thứ đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân?

Đối với nhãnh thức bất thiện, hữu phú vô ký, vô phú vô ký triỀn thì có các thứ kiết, phược, tùy miên và tùy phiền não triỀn triỀn. Trong đó có bao nhiêu thứ đáng gọi là nhân, đáng gọi là duyên và có bao nhiêu thứ đáng gọi là duyên mà không nên gọi là nhân?

Cũng như nhãnh thức, thì các thức nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý cũng vậy.

Đối với nhãnh thức thiện, tất cả các kiết, phược, tùy miên, tùy phiền não triỀn triỀn đều đáng nói là duyên mà khôn nói là nhân.

Đối với nhãnh thức bất thiện thì có: bảy kiết, bảy phược, mười lăm tùy miên và hai mươi tùy phiền não triỀn triỀn đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, còn tất cả các thứ khác thì đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với nhãnh thức hữu phú vô ký thì có sáu kiết, sáu phược, mười bốn tùy miên và mười sáu tùy phiền não triỀn triỀn đáng nói là nhân, đáng nói là duyên. Còn tất cả các thứ khác đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với nhãnh thức vô phú vô ký thì trừ các tùy miên dì thực ra, đối với các nhãnh thức vô phú vô ký khác thì tất cả các thứ kiết, phược, tùy miên, tùy phiền não triỀn triỀn đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với nhãnh thức tùy miên dì thực thì có bảy kiết, bảy phược, ba mươi bốn tùy miên, ba mươi chín tùy phiền não triỀn triỀn đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, còn tất cả các thứ khác đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Có phải một lòng chăng?

Không phải vậy.

Đối với nhãnh thức tùy miên dì thực, thấy Khổ mà đoạn trừ tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và bảy tùy phiền não triỀn triỀn đáng nói là nhân, đáng nói là duyên. Còn tất cả các thứ khác chỉ đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Cũng như nhãnh thức tùy miên dì thực, thấy Khổ mà đoạn các thứ tà kiến, thì các nhãnh thức tùy miên dì thực về kiến thủ, giới cấm thủ, về nghi, tham, giận dữ, kiêu mạn... cũng vậy.

Đối với nhãnh thức tùy miên dì thực thấy Khổ mà đoạn trừ không đi với vô minh, thì có một kiết, một phược, một tùy miên và sáu tùy phiền não triỀn triỀn đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, còn tất cả các thứ

khác đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với nhãm thức tùy miên dì thực do thấy Tập mà đoạn các tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và bảy tùy phiền não triền triền đáng gọi là nhân, đáng gọi là duyên. Còn tất cả các thứ khác đều đáng gọi là duyên mà không đáng gọi là nhân.

Cũng giống như nhãm thức tùy miên dì thực do thấy Tập mà đoạn các tà kiến, thì các nhãm thức tùy miên dì thực về kiến thủ, nghi ngờ, tham lam, giận dữ, kiêu mạn... cũng vậy.

Đối với nhãm thức tùy miên dì thực do thấy Tập mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên và sáu tùy phiền não triền triền đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, còn tất cả các thứ khác đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với nhãm thức tùy miên dì thực do thấy Diệt mà đoạn các tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và bảy tùy phiền não triền triền, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên. Còn tất cả các thứ khác đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Cũng giống như nhãm thức tùy miên dì thực do thấy Diệt mà đoạn các tà kiến, thì các nhãm thức tùy miên dì thực về kiến thủ, nghi ngờ, tham lam, giận dữ, kiêu mạn... cũng vậy.

Đối với nhãm thức tùy miên dì thực do thấy Diệt mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên và sáu tùy phiền não triền triền, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên. Còn tất cả các thứ khác đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với nhãm thức tùy miên dì thực do thấy Đạo mà đoạn trừ các tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và bảy tùy phiền não triền triền, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, còn tất cả các thứ khác thì đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Cũng giống như nhãm thức tùy miên dì thực do thấy Đạo mà đoạn trừ các tà kiến, thì các nhãm thức tùy miên dì thực về kiến thủ, giới cấm thủ, về nghi ngờ, tham lam, giận dữ, kiêu mạn... cũng vậy.

Đối với nhãm thức tùy miên dì thực do thấy Đạo mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên và sáu tùy phiền não triền triền, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên. Còn tất cả các thứ khác đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với nhãm thức tùy miên dì thực do thấy Tu mà đoạn trừ tham lam thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và bảy tùy phiền não triền triền, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, còn tất cả các thứ khác thì đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Cũng như nhãn thức tùy miên dị thực do Tu mà đoạn trừ tham lam, thì các nhãn thức tùy miên dị thực về giận dữ, kiêu mạn cũng thế.

Đối với nhãn thức tùy miên dị thực do Tu mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên và sáu tùy phiền não triền triền, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên. Còn tất cả các thứ khác thì đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Cũng như nhãn thức, các thức khác như nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý... cũng như thế. Trong này có sự sai khác là đối với tỷ thức và thiêt thức, thì không nên nói là có hữu phú vô ký.

Đối với ý thức thiện thì tất cả các kiết, phược, tùy miên, tùy phiền não triền triền đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với ý thức bất thiện thì có bảy kiết, bảy phược, ba mươi sáu tùy miên và bốn mươi mốt tùy phiền não triền triền, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên. Còn tất cả các thứ khác thì đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Tất cả là một lòng chăng?

Không phải vậy.

Đối với ý thức bất thiện do thấy Khổ mà đoạn trừ thì có bảy kiết, bảy phược, mươi bốn tùy miên và mươi chín tùy phiền não triền triền, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên. Còn tất cả các thứ khác đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với ý thức bất thiện do thấy Tập mà đoạn trừ thì có bảy kiết, bảy phược, mươi bốn tùy miên và mươi chín tùy phiền não triền triền, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, còn tất cả các thứ khác đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với ý thức bất thiện do thấy Diệt mà đoạn trừ thì có bảy kiết, bảy phược, mươi tám tùy miên và hai mươi ba tùy phiền não triền triền, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, còn tất cả các thứ khác thì đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với ý thức bất thiện do thấy Đạo mà đoạn trừ thì có bảy kiết, bảy phược, mươi chín tùy miên và hai mươi bốn tùy phiền não triỀN triỀN, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, còn tất cả các thứ khác đều đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với ý thức bất thiện do Tu mà đoạn trừ thì có bảy kiết, bảy phược, mươi lăm tùy miên và hai mươi tám tùy phiền não triỀN triỀN, đáng nói là nhân, đáng nói là duyên, còn tất cả các thứ khác thì đáng nói là duyên mà không nên nói là nhân.

Đối với ý thức hữu phú vô ký thì có bảy kiết, bảy phược, bảy mươi

sáu tùy miên và tám mươi mốt tùy phiền não triền triỀn, đÁng nÓi là nhÁn, đÁng nÓi là duyÊn, cÒn tÁt cÁc thÚ khÁc đỀu đÁng nÓi là duyÊn mà khÔng nÊn nÓi là nhÁn.

Có phái là một lòng chăng?

Không đúng.

ĐỐi với ý thức hữu phú vô ký ở cõi Dục thì có bảy kiết, bảy phược, mười bốn tùy miên, mươi chín tùy phiền não triỀn triỀn, đÁng nÓi là nhÁn, đÁng nÓi là duyÊn, cÒn tÁt cÁc thÚ khÁc đỀu đÁng nÓi là duyÊn mà khÔng nÊn nÓi là nhÁn.

ĐỐi với ý thức hữu phú vô ký thuộc cõi Sắc do thấy Khổ mà đoạn trừ thì có sáu kiết, sáu phược, mười ba tùy miên và mươi lăm tùy phiền não triỀn triỀn, đÁng nÓi là nhÁn, đÁng nÓi là duyÊn, cÒn tÁt cÁc thÚ khÁc đỀu đÁng nÓi là duyÊn mà khÔng nÊn nÓi là nhÁn.

ĐỐi với ý thức hữu phú vô ký thuộc cõi Sắc do thấy Tập mà đoạn trừ thì có sáu kiết, sáu phược, mười ba tùy miên và mươi lăm tùy phiền não triỀn triỀn, đÁng nÓi là nhÁn, đÁng nÓi là duyÊn, cÒn tÁt cÁc thÚ khÁc đỀu đÁng nÓi là duyÊn mà khÔng nÊn nÓi là nhÁn.

ĐỐi với ý thức hữu phú vô ký thuộc cõi Sắc do thấy Diệt mà đoạn trừ thì có sáu kiết, sáu phược, mười bảy tùy miên và mươi chín tùy phiền não triỀn triỀn, đÁng nÓi là nhÁn, đÁng nÓi là duyÊn, cÒn tÁt cÁc thÚ khÁc đỀu đÁng nÓi là duyÊn mà khÔng nÊn nÓi là nhÁn.

ĐỐi với ý thức hữu phú vô ký thuộc cõi Sắc do thấy Đạo mà đoạn trừ thì có sáu kiết, sáu phược, mười tám tùy miên và hai mươi tám tùy phiền não triỀn triỀn, đÁng nÓi là nhÁn, đÁng nÓi là duyÊn, cÒn tÁt cÁc thÚ khÁc đỀu đÁng nÓi là duyÊn mà khÔng nÊn nÓi là nhÁn.

ĐỐi với ý thức hữu phú vô ký thuộc cõi Sắc do Tu mà đoạn trừ thì có sáu kiết, sáu phược, mười bốn tùy miên, mươi sáu tùy phiền não triỀn triỀn, đÁng nÓi là nhÁn, đÁng nÓi là duyÊn, cÒn tÁt cÁc thÚ khÁc đỀu chỉ đÁng nÓi là duyÊn mà khÔng nÊn nÓi là nhÁn.

ĐỐi với ý thức vô phú vô ký thì tất cả kiết, phược, tùy miên, tùy phiền não triỀn triỀn đều đÁng nÓi là duyÊn mà khÔng nÊn nÓi là nhÁn.

- Có sáu thức thân: Tức là gồm các thức nhÁn, nhÍ, tÝ, thiêt, thÁn và ý. Sáu thức của thÁn như thế hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc hữu phú vô ký và vô phú vô ký.

ĐỐi với nhÁn thức thiện có các kiết, phược, tùy miên, tùy phiền não triỀn triỀn, thì đÁng nÓi cùng tương ứng với bao nhiêu thÚ và khÔng tương ứng với bao nhiêu thÚ?

Còn đối với nhãm thức bất thiện và hữu phú vô ký, vô phú vô ký có bao nhiêu kiết, phược, tùy miên, tùy phiền não triền thì đáng nói có bao nhiêu thứ cùng tương ứng và có bao nhiêu thứ không tương ứng?

Cũng như nhãm thức, các thức nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý cũng như vậy.

Đối với nhãm thức thiện thì tất cả các thứ kiết, phược, tùy miên, tùy phiền não triền nên nói là đều không tương ứng. Còn đối với nhãm thức bất thiện thì có ba kiết, ba phược, ba tùy miên và bảy tùy phiền não triền triền, đáng nói là tương ứng.

Có phải một lòng chăng?

Không phải vậy.

Đối với nhãm thức bất thiện tương ứng với tham thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và sáu tùy phiền não triền triền, đáng nói là tương ứng.

Cũng như tham tương ứng với nhãm thức bất thiện, thì sân giận tương ứng với nhãm thức bất thiện cũng như thế.

Đối với nhãm thức hữu phú vô ký thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và bốn tùy phiền não triền triền, đáng nói là tương ứng.

Đối với nhãm thức vô phú vô ký thì tất cả các thứ kiết, phược, tùy miên, tùy phiền não triền triền đều đáng nói là không tương ứng.

Cũng như nhãm thức, các thức nhĩ, tỷ, thiệt, thân và ý cũng như thế. Trong này có điều sai khác là đối với tỷ thức và thiệt thức thì không nên nói là có hữu phú vô ký.

Đối với ý thức thiện thì tất cả các thứ kiết, phược, tùy miên, tùy phiền não triền triền, đáng nói là đều không tương ứng với nó.

Còn đối với ý thức bất thiện thì có bảy kiết, bảy phược, ba mươi bốn tùy miên, ba mươi chín tùy phiền não triền triền, đáng nói là tương ứng.

Có phải là một lòng chăng?

Không phải vậy.

Đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Khổ mà đoạn trừ tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên; nếu ở phần vị đã giác ngộ phần nào thì có sáu tùy phiền não triền triền đáng nói là tương ứng. Còn ở phần vị thùy miên thì có thêm tùy miên thứ bảy.

Cũng như đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Khổ mà đoạn trừ tà kiến, thì các thứ ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên về kiến thủ, giới cấm thủ, nghi ngờ, tham lam, giận dữ, kiêu mạn... cũng vậy.

Đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Khổ mà

đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên; nếu ở phần vị giác ngộ thì có năm tùy phiền não triền triền đáng nói là tương ứng, nếu ở phần vị còn thùy miên thì có thêm tùy miên thứ sáu.

Đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Tập mà đoạn trừ tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên; nếu ở phần vị giác ngộ thì có sáu tùy phiền não triền triền đáng nói là tương ứng. Nếu ở phần vị còn thùy miên thì có thêm tùy miên thứ.

Cũng như ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Tập mà đoạn trừ tà kiến, thì đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên về kiến thủ, nghi ngờ, tham lam, giận dữ, kiêu mạn... cũng như vậy.

Đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Tập mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên; nếu ở phần vị giác ngộ thì có năm tùy phiền não triền triền đáng nói là tương ứng, nếu ở phần vị thùy miên thì có thêm tùy miên thứ sáu.

Đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Diệt mà đoạn trừ tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên. Nếu ở phần vị giác ngộ thì có sáu tùy phiền não triền triền đáng nói là tương ứng, còn ở phần vị còn thùy miên thì có thêm tùy miên thứ bảy.

Cũng như ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Diệt mà đoạn trừ tà kiến, thì ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên về kiến thủ, nghi ngờ, tham lam, giận dữ, kiêu mạn cũng vậy.

Đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Diệt mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên. Nếu ở phần vị giác ngộ thì có năm tùy phiền não triền triền đáng nói là tương ứng, nếu ở phần vị còn thùy miên thì có thêm tùy miên thứ sáu.

Đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Đạo mà đoạn trừ tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên. Nếu ở phần vị giác ngộ thì có sáu tùy phiền não triền triền đáng nói là tương ứng, còn ở phần vị còn thùy miên thì có thêm tùy miên thứ bảy.

Cũng như ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Đạo mà đoạn trừ tà kiến, các ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên về kiến thủ, giới cấm thủ, nghi ngờ, tham lam, giận dữ, kiêu mạn... cũng thế.

Đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do thấy Đạo mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên. Nếu ở phần vị giác ngộ thì có năm tùy phiền não triền triền đáng nói là tương ứng, nếu ở phần vị thùy miên thì có thêm tùy miên thứ sáu.

Đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do Tu mà đoạn trừ thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên. Nếu ở phần vị giác ngộ thì có

sáu tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng. Nếu ở phần vị còn thùy miên thì có thêm tùy miên thứ bảy.

Cũng như ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do Tu mà đoạn trừ, thì các ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên về giận hờn, kiêu mạn... cũng vậy.

Đối với ý thức bất thiện tương ứng với tùy miên do Tu mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên. Nếu ở phần vị giác ngộ thì có năm tùy phiền não triền, đáng nói là tương ứng, nếu ở phần vị còn thùy miên thì có thêm tùy miên thứ sáu.

Đối với ý thức hữu phú vô ký thì có sáu kiết, sáu phược, 65 tùy miên, 68 tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Có phải một lòng chăng?

Không phải vậy.

Đối với ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tát-ca-da tà kiến ở cõi Dục thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên. Nếu ở phần vị giác ngộ thì có bốn tùy phiền não triền, đáng nói là tương ứng. Nếu ở phần vị còn thùy miên thì có thêm tùy miên thứ năm.

Cũng như ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tát-ca-da tà kiến ở cõi Dục, các ý thức hữu phú vô ký tương ứng với biên chấp kiến cũng vậy.

Đối với ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên, tát-ca-da tà kiến ở cõi Sắc thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên, bốn tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Cũng như ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên, tát-ca-da tà kiến ở cõi Sắc ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên về biên chấp kiến, do thấy Khổ mà đoạn trừ tà kiến, kiến thủ, giới cầm thủ, nghi ngờ, tham lam, kiêu mạn... cũng như thế.

Đối với ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên, ở cõi Sắc do thấy Khổ mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên và ba tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Đối với ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên, ở cõi Sắc do thấy Tập mà đoạn trừ tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và bốn tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Cũng như ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên, ở cõi Sắc do thấy Tập mà đoạn trừ tà kiến thì ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên về kiến thủ, nghi ngờ, tham lam, kiêu mạn... cũng thế.

Đối với ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên ở cõi Sắc do thấy Tập mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược,

một tùy miên và ba tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Đối với ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên ở cõi Sắc do thấy Diệt mà đoạn trừ tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và bốn tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Cũng như ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên, ở cõi Sắc do thấy Diệt mà đoạn trừ tà kiến thì ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên về kiến thủ, nghi ngờ, tham lam, kiêu mạn... cũng như thế.

Đối với ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên ở cõi Sắc do thấy Diệt mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên và ba tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Đối với ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên ở cõi Sắc do thấy Đạo mà đoạn trừ tà kiến thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và bốn tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Cũng như ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên, ở cõi Sắc do thấy Đạo mà đoạn trừ tà kiến thì ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên về kiến thủ, giới cấm thủ, nghi ngờ, tham lam, kiêu mạn... cũng như thế.

Đối với ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên ở cõi Sắc do thấy Đạo mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên và ba tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Đối với ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên ở cõi Sắc do thấy do Tu mà đoạn trừ tham thì có hai kiết, hai phược, hai tùy miên và bốn tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Cũng như ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên ở cõi Vô sắc do Tu mà đoạn trừ tham thì các ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên về kiêu mạn... cũng vậy.

Đối với ý thức hữu phú vô ký ở cõi Sắc do Tu mà đoạn trừ không đi với vô minh thì có một kiết, một phược, một tùy miên và ba tùy phiền não triền đáng nói là tương ứng.

Cũng như ý thức hữu phú vô ký tương ứng với tùy miên, ở cõi Sắc thì các ý thức hữu phú vô ký ở cõi Vô sắc cũng như thế.

Còn đối với các ý thức vô phú vô ký thì tất cả các thứ kiết, phược, tùy miên, tùy phiền não triền, nên nói đều không tương ứng.

